

## QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC CÔNG BỐ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐẤT ĐAI THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

### BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

*Căn cứ Nghị định số 21/2013/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý đất đai và Vụ trưởng Vụ Pháp chế,*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính mới ban hành về lĩnh vực đất đai thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Tổng cục trưởng Tổng cục Quản lý đất đai, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### BỘ TRƯỞNG

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Các Thứ trưởng;
- Cục KSTTHC (Bộ Tư pháp);
- Lưu: VT, TCQLĐĐ, PC.

Nguyễn Minh Quang

## THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH/SỬA ĐỔI, BỔ SUNG HOẶC THAY THẾ/BỊ HỦY BỎ HOẶC BÃI BỎ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1839/QĐ-BTNMT ngày 27 tháng 8 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường)*

### PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

**1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường**

STT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
<b>A. Thủ tục hành chính cấp trung ương</b>			
1	Thủ tục giải quyết tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường	Đất đai	Bộ Tài nguyên và Môi trường

2	Thủ tục cung cấp dữ liệu đất đai	Đất đai	Bộ Tài nguyên và Môi trường
3	Trình tự, thủ tục cấp Chứng chỉ định giá đất	Đất đai	Bộ Tài nguyên và Môi trường
<b>B. Thủ tục hành chính cấp tỉnh</b>			
1	Thủ tục hòa giải tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
2	Thủ tục thẩm định nhu cầu sử dụng đất để xem xét giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất; thẩm định điều kiện giao đất, thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, điều kiện cho phép chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao	Đất đai	Sở Tài nguyên và Môi trường
3	Thủ tục giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt hoặc phải cấp giấy chứng nhận đầu tư mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
4	Thủ tục giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với dự án không phải trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền xét duyệt; dự án không phải cấp giấy chứng nhận đầu tư; trường hợp không phải lập dự án đầu tư xây dựng công trình mà người xin giao đất, thuê đất là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
5	Thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với tổ chức.	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
6	Thủ tục thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng (cấp tỉnh/huyện)	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện
7	Thủ tục thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự nguyện trả lại đất đối với trường hợp thu hồi đất của tổ chức, cơ sở tôn giáo, tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại giao, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
8	Thủ tục thu hồi đất ở trong khu vực bị ô nhiễm môi trường có nguy cơ đe dọa tính mạng con người; đất ở có nguy cơ sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính mạng con người đối với trường hợp thu hồi đất ở thuộc dự án nhà ở của	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

	tổ chức kinh tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài		
<b>B1</b>	<b>Đối với nơi đã thành lập Văn phòng đăng ký đất đai</b>		
10	Thủ tục đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
11	Thủ tục đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
12	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
13	Thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
14	Thủ tục đăng ký bổ sung đối với tài sản gắn liền với đất của người sử dụng đất đã được cấp Giấy chứng nhận	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
15	Thủ tục đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
16	Thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
17	Thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
18	Thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
19	Thủ tục bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
20	Thủ tục xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
21	Thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

	quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức (trừ doanh nghiệp); thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất		
22	Thủ tục đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
23	Thủ tục đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
24	Thủ tục đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
25	Thủ tục gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
26	Thủ tục xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
27	Thủ tục tách thửa hoặc hợp thửa đất	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
28	Thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
29	Thủ tục chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
30	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
31	Thủ tục đính chính Giấy chứng nhận đã cấp	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
32	Thủ tục thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
<b>B2</b>	<b>Đối với nơi chưa thành lập Văn phòng đăng ký đất đai</b>		
1	Thủ tục đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
2	Thủ tục đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
3	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,	Đất đai	Ủy ban nhân dân

	quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu		cấp tỉnh
4	Thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
5	Thủ tục đăng ký bổ sung đối với tài sản gắn liền với đất của người sử dụng đất đã được cấp Giấy chứng nhận	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
6	Thủ tục đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
7	Thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
8	Thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
9	Thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất.	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
10	Thủ tục bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
11	Thủ tục xóa đăng ký thế chấp, cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
12	Thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; chia, tách, hợp nhất, sáp nhập tổ chức (trừ doanh nghiệp); thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của nhóm người sử dụng đất	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
13	Thủ tục đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký,	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

	cấp Giấy chứng nhận		
14	Thủ tục đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
15	Thủ tục đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
16	Thủ tục gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
17	Thủ tục tách thửa hoặc hợp thửa đất	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
18	Thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
19	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
20	Thủ tục đính chính Giấy chứng nhận đã cấp	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
21	Thủ tục thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
<b>C. Thủ tục hành chính cấp huyện</b>			
1	Thủ tục hòa giải tranh chấp đất đai thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
2	Thủ tục thẩm định nhu cầu sử dụng đất để xem xét giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư	Đất đai	Phòng Tài nguyên và Môi trường
3	Thủ tục giao đất, cho thuê đất cho hộ gia đình, cá nhân; giao đất cho cộng đồng dân cư đối với trường hợp giao đất, cho thuê đất không thông qua hình thức đấu giá quyền sử dụng đất	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
4	Thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với hộ gia đình, cá nhân	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
5	Thủ tục thu hồi đất do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự nguyện trả lại đất đối với trường hợp thu hồi đất của hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, thu hồi đất ở của người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
6	Thủ tục thu hồi đất ở trong khu vực bị ô nhiễm môi trường có nguy cơ đe dọa tính mạng con người; đất ở có nguy cơ sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện

	tượng thiên tai khác đe dọa tính mạng con người đối với trường hợp thu hồi đất ở của hộ gia đình, cá nhân, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam		
7	Thủ tục đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
8	Thủ tục đăng ký và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
9	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người đã đăng ký quyền sử dụng đất lần đầu	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
10	Thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu đối với tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
11	Thủ tục đăng ký bổ sung đối với tài sản gắn liền với đất của người sử dụng đất đã được cấp Giấy chứng nhận.	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
12	Thủ tục đăng ký đất đai lần đầu đối với trường hợp được Nhà nước giao đất để quản lý	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
13	Thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho người nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua nhà ở, công trình xây dựng trong các dự án phát triển nhà ở	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
14	Thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đối với trường hợp đã chuyển quyền sử dụng đất trước ngày 01 tháng 7 năm 2014 mà bên chuyển quyền đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa thực hiện thủ tục chuyển quyền theo quy định	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
15	Thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất; chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của vợ hoặc chồng thành của chung vợ và chồng.	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
16	Thủ tục bán hoặc góp vốn bằng tài sản gắn liền với đất thuê của Nhà nước theo hình thức thuê đất trả tiền hàng năm	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
17	Thủ tục xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại, góp vốn bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
18	Thủ tục đăng ký biến động quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong các trường hợp giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện

	về đất đai; xử lý nợ hợp đồng thế chấp, góp vốn; kê biên, đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất để thi hành án; thỏa thuận hợp nhất hoặc phân chia quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất của hộ gia đình, của vợ và chồng, của nhóm người sử dụng đất		
19	Thủ tục đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do thay đổi thông tin về người được cấp Giấy chứng nhận (đổi tên hoặc giấy tờ pháp nhân, giấy tờ nhân thân, địa chỉ); giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền sử dụng đất; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi về tài sản gắn liền với đất so với nội dung đã đăng ký, cấp Giấy chứng nhận	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
20	Thủ tục đăng ký biến động đối với trường hợp chuyển từ hình thức thuê đất trả tiền hàng năm sang thuê đất trả tiền một lần cho cả thời gian thuê hoặc từ giao đất không thu tiền sử dụng đất sang hình thức thuê đất hoặc từ thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
21	Thủ tục đăng ký xác lập quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề sau khi được cấp Giấy chứng nhận lần đầu và đăng ký thay đổi, chấm dứt quyền sử dụng hạn chế thửa đất liền kề	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
22	Thủ tục gia hạn sử dụng đất ngoài khu công nghệ cao, khu kinh tế	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
23	Thủ tục xác nhận tiếp tục sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân khi hết hạn sử dụng đất đối với trường hợp có nhu cầu	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
24	Thủ tục tách thửa hoặc hợp thửa đất	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
25	Thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
26	Thủ tục chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp của hộ gia đình, cá nhân	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
27	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận do bị mất	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
28	Thủ tục đính chính Giấy chứng nhận đã cấp	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
29	Thủ tục thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp không đúng quy định của pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện.	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
30	Thu hồi đất ở trong khu vực bị ô nhiễm môi trường có nguy cơ đe dọa tính mạng con người; đất ở có nguy cơ sạt lở, sụt lún, bị ảnh hưởng bởi hiện tượng thiên tai khác đe dọa tính mạng con người đối với trường hợp thu hồi đất ở của hộ gia đình, cá nhân	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện

#### **D. Thủ tục hành chính cấp xã**



1	Thủ tục hòa giải tranh chấp đất đai	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp xã
---	-------------------------------------	---------	------------------------

**2. Danh mục thủ tục hành chính bị hủy bỏ, bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tài nguyên và Môi trường**

STT	Mã hồ sơ trên cơ sở dữ liệu QG	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ, hủy bỏ thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1	B-BTM-192307-TT	Cấp đổi Giấy chứng nhận cho đối tượng là tổ chức trong nước, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân tỉnh
2	B-BTM-192315-TT	Cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp không có tài sản gắn liền với đất hoặc có tài sản nhưng không có nhu cầu chứng nhận quyền sở hữu hoặc có tài sản nhưng thuộc quyền sở hữu của người khác cho tổ chức trong nước, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân tỉnh
3	B-BTM-192318-TT	Cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp tài sản gắn liền với đất mà chủ sở hữu tài sản không đồng thời là người sử dụng đất cho tổ chức trong nước, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân tỉnh
4	B-BTM-192326-TT	Cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp chủ sử dụng đất đồng thời là chủ sở hữu nhà ở, công trình xây dựng cho tổ chức trong nước, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân tỉnh
5	B-BTM-192333-TT	Cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp chủ sử dụng đất đồng thời là chủ sở hữu rừng sản xuất là rừng trồng cho tổ chức trong nước, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài.	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân tỉnh
6	B-BTM-192338-TT	Cấp lại giấy chứng nhận do bị mất cho đối tượng là tổ chức trong nước, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư	Đất đai	Ủy ban nhân dân tỉnh

		cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài.	hướng dẫn thi hành		
7	B-BTM-192400-TT	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do đổi tên; giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi diện tích xây dựng, diện tích sử dụng, tầng cao, kết cấu chính, cấp (hạng) nhà, công trình; thay đổi thông tin về quyền sở hữu rừng cây cho đối tượng là tổ chức trong nước, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài.	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân tỉnh
8	B-BTM-192440-TT	Đăng ký cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất cho đối tượng là tổ chức trong nước, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài.	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân tỉnh
9	B-BTM-192448-TT	Đăng ký chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho đối tượng là tổ chức trong nước, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân tỉnh
10	B-BTM-192454-TT	Đăng ký nhận quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do xử lý hợp đồng thế chấp, góp vốn, kê biên bán đấu giá quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất cho đối tượng là tổ chức trong nước, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài.	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân tỉnh
11	B-BTM-192457-TT	Gia hạn sử dụng đất đối với tổ chức kinh tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài sử dụng đất.	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân tỉnh
12	B-BTM-192461-TT	Xoá đăng ký cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất cho đối tượng là tổ chức trong nước, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân tỉnh

13	B-BTM-192465-TT	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trong trường hợp tách thửa hoặc hợp thửa đất đối với tổ chức trong nước, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân tỉnh
14	B-BTM-192468-TT	Xóa đăng ký góp vốn bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất cho đối tượng là tổ chức trong nước, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài.	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân tỉnh
15	B-BTM-192476-TT	Đăng ký góp vốn bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất cho đối tượng là tổ chức trong nước, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài.	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân tỉnh
16	B-BTM-192482-TT	Đăng ký thế chấp bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất cho đối tượng là tổ chức trong nước, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân tỉnh
17	B-BTM-192484-TT	Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất cho tổ chức trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài trúng đấu giá quyền sử dụng đất, trúng đấu thầu dự án có sử dụng đất.	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân tỉnh
18	B-BTM-192485-TT	Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho đơn vị vũ trang nhân dân đang sử dụng đất vào mục đích quốc phòng, an ninh	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân tỉnh
19	B-BTM-192487-TT	Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho Tổ chức là pháp nhân mới được hình thành thông qua việc chia tách hoặc sáp nhập được nhận quyền sử dụng đất từ các tổ chức là pháp nhân bị chia tách hoặc sáp nhập	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân tỉnh

20	B-BTM-192499-TT	Xoá đăng ký thế chấp bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho đối tượng là tổ chức trong nước, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân tỉnh
21	B-BTM-192501-TT	Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp không phải xin phép với đối tượng là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân tỉnh
22	B-BTM-192510-TT	Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp phải xin phép cho đối tượng là tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài.	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân tỉnh
23	B-BTM-192514-TT	Chuyển từ hình thức thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất với đối tượng là tổ chức và người Việt Nam định cư ở nước ngoài	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân tỉnh
24	B-BTM-192516-TT	Thu hồi đất đối với tổ chức trong nước, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất, được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất mà tiền sử dụng đất có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước hoặc cho thuê đất thu tiền thuê đất hàng năm bị giải thể, phá sản, chuyển đi nơi khác, giảm hoặc không còn nhu cầu sử dụng đất hoặc người sử dụng đất tự nguyện trả lại đất.	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân tỉnh
25	B-BTM-191483-TT	Cấp đổi và xác nhận bổ sung vào Giấy chứng nhận hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân tỉnh
26	B-BTM-191532-TT	Cấp đổi Giấy chứng nhận cho đối tượng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân tỉnh
27	B-BTM-191627-TT	Cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp thừa đất không có tài sản gắn liền với đất hoặc có tài sản nhưng không có nhu cầu chứng nhận quyền sở hữu hoặc có tài sản nhưng thuộc quyền sở hữu của chủ khác cho hộ	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện

		gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam đang sử dụng đất tại phường			
28	B-BTM-191640-TT	Cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp sở hữu tài sản mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam trên địa bàn phường.	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
29	B-BTM-191652-TT	Cấp giấy chứng nhận đối với trường hợp người sử dụng đất đồng thời là chủ sở hữu nhà ở, công trình xây dựng cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam đang sử dụng đất tại phường	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
30	B-BTM-191820-TT	Cấp lại giấy chứng nhận do bị mất cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam Định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân tỉnh
31	B-BTM-191830-TT	Đăng ký biến động về sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất do đổi tên; giảm diện tích thửa đất do sạt lở tự nhiên; thay đổi về hạn chế quyền; thay đổi về nghĩa vụ tài chính; thay đổi diện tích xây dựng, diện tích sử dụng, tầng cao, kết cấu chính, cấp (hạng) nhà, công trình; thay đổi thông tin về quyền sở hữu rừng cây cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân tỉnh
32	B-BTM-191848-TT	Đăng ký cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân tỉnh
33	B-BTM-191856-TT	Đăng ký góp vốn bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân tỉnh
34	B-BTM-191862-	Đăng ký chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho hộ	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư	Đất đai	Ủy ban nhân

	TT	gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam	hướng dẫn thi hành		dân tỉnh
35	B-BTM-191880-TT	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất trong trường hợp tách thửa hoặc hợp thửa đất cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam.	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân tỉnh
36	B-BTM-191898-TT	Đăng ký thế chấp bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất cho đối tượng là hộ gia đình, cá nhân	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
37	B-BTM-191976-TT	Xóa đăng ký cho thuê, cho thuê lại quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam.	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân tỉnh
38	B-BTM-191978-TT	Xóa đăng ký góp vốn bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam.	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân tỉnh
39	B-BTM-191981-TT	Gia hạn sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất phi nông nghiệp; hộ gia đình, cá nhân không trực tiếp sản xuất nông nghiệp được Nhà nước cho thuê đất nông nghiệp	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
40	B-BTM-191986-TT	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác cho hộ gia đình, cá nhân trúng đấu giá quyền sử dụng đất, trúng đấu thầu dự án có sử dụng đất	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
41	B-BTM-191996-TT	Xóa đăng ký thế chấp bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất cho đối tượng là hộ gia đình, cá nhân.	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
42	B-BTM-192003-TT	Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác cho hộ gia đình, cá nhân hoặc nhóm người có quyền sử dụng đất chung nhận quyền sử dụng đất do chia tách quyền sử dụng đất phù hợp với pháp luật.	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
43	B-BTM-192011-	Cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp thửa đất không có tài sản gắn liền với đất hoặc có tài sản nhưng	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp

	TT	không có nhu cầu chứng nhận quyền sở hữu hoặc có tài sản nhưng thuộc quyền sở hữu của chủ khác cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam đang sử dụng đất tại xã, thị trấn.	hướng dẫn thi hành		huyện
44	B-BTM-192015-TT	Cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp tài sản gắn liền với đất tại xã, thị trấn mà chủ sở hữu không đồng thời là người sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
45	B-BTM-192030-TT	Cấp Giấy chứng nhận đối với trường hợp người sử dụng đất đồng thời là chủ sở hữu nhà ở, công trình xây dựng cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam đang sử dụng đất tại xã, thị trấn	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
46	B-BTM-192051-TT	Cấp giấy chứng nhận đối với trường hợp người sử dụng đất đồng thời là chủ sở hữu rừng sản xuất là rừng trồng cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư, người Việt Nam định cư ở nước ngoài được sở hữu nhà ở tại Việt Nam đang sử dụng đất tại xã, thị trấn.	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
47	B-BTM-192057-TT	Cho thuê đất nông nghiệp trồng cây lâu năm, đất rừng sản xuất, đất rừng phòng hộ, đất vùng đệm của rừng đặc dụng, đất nuôi trồng thủy sản, đất nông nghiệp khác đối với hộ gia đình, cá nhân	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
48	B-BTM-192139-TT	Chuyển từ hình thức thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
49	B-BTM-192147-TT	Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp không phải xin phép với đối tượng là hộ gia đình, cá nhân	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
50	B-BTM-192159-TT	Đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp phải xin phép cho đối tượng là hộ gia đình, cá nhân	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
51	B-BTM-192166-TT	Chuyển đổi quyền sử dụng đất nông nghiệp giữa 2 hộ gia đình, cá nhân	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện

52	B-BTM-192177-TT	Giao đất làm nhà ở đối với hộ gia đình, cá nhân tại nông thôn không thuộc trường hợp phải đấu giá quyền sử dụng đất	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
53	B-BTM-192182-TT	Giao đất nông nghiệp trồng cây hàng năm, đất làm muối đối với hộ gia đình, cá nhân	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
54	B-BTM-192192-TT	Giao đất nông nghiệp trồng cây lâu năm, đất rừng sản xuất, đất rừng phòng hộ, đất vùng đệm của rừng đặc dụng, đất nuôi trồng thủy sản, đất nông nghiệp khác đối với hộ gia đình, cá nhân	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
55	192250	Cấp đổi và xác nhận bổ sung vào Giấy chứng nhận cho đối tượng là tổ chức trong nước, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài.	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
56	B-BTM-192203-TT	Gia hạn sử dụng đất trong khu công nghệ cao, khu kinh tế đối với hộ gia đình, cá nhân	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
57	B-BTM-192215-TT	Gia hạn sử dụng đất trong khu công nghệ cao, khu kinh tế đối với tổ chức trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
58	B-BTM-192217-TT	Giao lại đất trong khu công nghệ cao, khu kinh tế đối với hộ gia đình, cá nhân	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Khu công nghệ cao, Khu kinh tế
59	B-BTM-192222-TT	Giao lại đất trong khu công nghệ cao, khu kinh tế đối với tổ chức trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định		khu công nghệ cao
60	B-BTM-192230-TT	Thuê đất trong khu công nghệ cao, khu kinh tế đối với hộ gia đình, cá nhân	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định	Đất đai	khu công nghệ cao
61	B-BTM-192240-TT	Thuê đất trong khu công nghệ cao, khu kinh tế đối với tổ chức trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định		khu công nghệ cao, khu



		ngoài			kinh tế
62	102590	Chuyển từ thức thuê đất sang giao đất có thu tiền sử dụng đất với đối tượng hình là tổ chức và người Việt Nam định cư ở nước ngoài	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
63	002563	Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức, cơ sở tôn giáo đang sử dụng đất	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
64	061743	Cấp Giấy chứng nhận trong trường hợp hợp thửa đất đối với tổ chức, cơ sở tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
65	102586	Đăng ký bảo lãnh bằng quyền sử dụng đất cho đối tượng là tổ chức, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
66	163387	Thu hồi Giấy chứng nhận do cấp huyện đã cấp trái pháp luật	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
67	163508	Giao đất, cho thuê đất đã được giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án đầu tư theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
68	163524	Giao đất, cho thuê đất đã được giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án đầu tư không theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp huyện
69	163539	Cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác cho tổ chức trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thực hiện dự án đầu tư, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài trúng đấu giá quyền sử dụng đất, trúng đấu thầu dự án có sử dụng đất	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
70	163568	Thu hồi đất, giao đất để sử dụng vào mục đích phát triển kinh tế theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
71	163569	Thu hồi đất, giao đất để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng, phát triển kinh tế không theo hình thức đấu giá	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

		quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất			
72	163570	Giao đất, cho thuê đất đã được giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án đầu tư theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất cho tổ chức kinh tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài sử dụng đất	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
73	163571	Giao đất, cho thuê đất đã được giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án đầu tư không theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu dự án có sử dụng đất cho tổ chức kinh tế, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài sử dụng đất	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh
74	163572	Thu hồi Giấy chứng nhận do cấp tỉnh đã cấp trái pháp luật	Luật đất đai năm 2013 và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành	Đất đai	Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

**FILE ĐƯỢC ĐÍNH KÈM THEO VĂN BẢN**



Thu Tục hành Chính